

Số: 191 /BC-UBND

Bình Định, ngày 20 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO
Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính
trong lĩnh vực thủy sản

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 1707/QĐ-BTP ngày 17/9/2024 của Bộ Tư pháp kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; Văn bản số 5241/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 18/9/2024 của Bộ Tư pháp kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Định (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/8/2024), cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

Sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020 có hiệu lực thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tư pháp chủ trì, tham mưu triển khai thi hành Luật và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; đồng thời, giao Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu, triển khai thi hành các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực thủy sản¹ cho các đối tượng có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 02 Kế hoạch² thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh và nhiều văn bản chỉ đạo liên quan về xử lý vi phạm tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 09 văn bản chỉ đạo³ có nội dung liên quan

¹ Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 và Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

² Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định

³ Văn bản số 6635/UBND-TH ngày 26/8/2024 về việc chỉ đạo xử lý các tàu cá vi phạm IUU trong thời gian vừa qua; Văn bản số 5152/UBND-TH ngày 06/7/2024 về việc tập trung triển khai các giải pháp mạnh đối với nhóm tàu cá có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài; Văn bản số 3842/UBND-TH ngày 22/5/2024 về việc thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; Văn bản số 2423/UBND-TH ngày 04/4/2024 về việc tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, có kết quả nhiệm vụ chống khai thác IUU; Văn bản số 1163/UBND-TH ngày 20/02/2024 về việc tăng cường công tác trao đổi thông tin tàu cá vi phạm khai thác IUU nhằm gỡ cảnh báo thẻ vàng của Ủy ban châu Âu (EC); Văn bản số 7372/UBND-TH ngày 09/10/2023 về việc triển khai các biện pháp mạnh xử lý tàu cá vi phạm IUU ra vào Trạm Biên phòng Mũi Tân; cập cảng, bốc dỡ thủy sản tại cảng cá Quy Nhơn; Văn bản số 2115/UBND-TH ngày 10/4/2023 về việc báo cáo kết quả cùng cố, hoàn thiện hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép năm 2022 và đầu năm 2023, kết quả thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Văn bản số 1214/UBND-TH ngày 08/3/2023 về việc triển khai các giải pháp cấp bách chống khai thác IUU; Văn bản số 1017/UBND-TH ngày 01/3/2023 về việc báo cáo kết quả rà soát, thống kê tàu cá có nguy cơ vi phạm IUU.

đến công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

Ngoài ra theo chỉ đạo của cấp trên, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đã triển khai 02 Thông tư của Bộ Quốc phòng và 01 Văn bản của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về việc hướng dẫn về xử lý vi phạm hành chính của lực lượng Bộ đội Biên phòng⁴.

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tham gia góp ý dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực thủy sản, thay thế Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ; đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tham gia góp ý dự thảo Nghị định quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Hiện nay, tình hình tàu cá Bình Định vi phạm vùng biển nước ngoài vẫn còn xảy ra, có dấu hiệu tăng hơn so với năm 2023; trong đó, hầu hết tàu cá vi phạm khai thác trái phép vùng biển nước ngoài bị bắt giữ đều có chiều dài từ 12 mét đến dưới 15 mét, hành nghề câu mực (mành mực), thường xuyên hoạt động ở các ngư trường phía Nam, hàng năm không về địa phương, gây khó khăn cho công tác quản lý. Trong khi đó, Luật Thủy sản năm 2017 chỉ quy định lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên; nhằm quản lý có hiệu quả nhóm tàu cá này có nguy cơ cao vi phạm khai thác trái phép vùng biển nước ngoài, góp phần gỡ cảnh báo “thẻ vàng” của EC, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Thủy sản làm việc với các chủ tàu cá có chiều dài từ 12 mét đến dưới 15 mét, hoạt động nghề câu mực (mành mực) để vận động lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá theo chỉ đạo và có chính sách hỗ trợ của tỉnh⁵, trường hợp tàu cá chưa lắp đặt thiết bị giám sát hành trình thì Chi cục Thủy sản tạm thời thu hồi Giấy phép khai thác thủy sản.

3. Công tác phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh⁶; trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện. Đối với công tác phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ven biển tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả; đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức 05 Đoàn công

⁴ Thông tư số 79/2022/TT-BQP ngày 04/11/2022 của Bộ Quốc phòng quy định về ban hành, quản lý và sử dụng biểu mẫu trong xử lý VPHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; Thông tư số 45/2023/TT-BQP ngày 03/7/2023 của Bộ Quốc phòng về Hướng dẫn thực hiện quy trình xử lý vi phạm hành chính của Bộ đội Biên phòng; Hướng dẫn số 468/HD-BĐBP ngày 09/02/2022 của Bộ Tư lệnh BĐBP về thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC của Bộ đội Biên phòng.

⁵ Văn bản số 5152/UBND-TH ngày 06/7/2024 của UBND tỉnh về việc tập trung triển khai các giải pháp mạnh đối với nhóm tàu cá có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài; Tờ trình số 172/TTr-UBND ngày 10/9/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ kinh phí mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá có chiều dài từ 12 mét đến dưới 15 mét hoạt động nghề câu mực (mành mực) thường xuyên di chuyển ngư trường tại các tỉnh phía Nam cho ngư dân trên địa bàn tỉnh Bình Định.

⁶ Quyết định số 329/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023; Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.

tác liên ngành vào làm việc với các tỉnh phía Nam để phối hợp tổ chức tập huấn, tuyên truyền trực tiếp đến ngư dân có tàu cá thường xuyên di chuyển ngư trường hoạt động ở các tỉnh phía Nam hàng năm không về địa phương, vì đây là nhóm tàu có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài; vận động ngư dân cam kết không hoạt động khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT: tổ chức 08 buổi tuyên truyền trực tiếp tại một số địa phương có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài (huyện Phù Cát) với hơn 550 ngư dân tham gia. Đồng thời, phối hợp với Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định đưa tin, phóng sự liên quan đến công tác chống khai thác IUU; tổ chức viết 24 tin/bài gửi các địa phương ven biển để phát trên đài truyền thanh và 6 tin/bài đăng trên Bản tin thị trường Nông lâm thủy sản. Tổ chức in ấn, cấp phát cho ngư dân hơn 2.000 tờ rơi tuyên truyền quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và 6.000 tờ rơi tuyên truyền về xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản theo Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Phối hợp với Cục Thủy sản hướng dẫn, tập huấn về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản cho các lực lượng chức năng; các cơ quan, đơn vị cử 15 lượt công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản. Triển khai việc xử lý vi phạm về thiết bị giám sát hành trình và tàu cá vượt qua vùng được phép khai thác thủy sản trên biển theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Chỉ đạo Sở Tư pháp biên soạn, in ấn và cấp phát 6.000 cuốn sổ tay pháp luật về xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi vi phạm liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản theo Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; gửi các đơn vị, địa phương để cấp phát cho ngư dân.

Chỉ đạo Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: phối hợp với cơ quan, đơn vị, cấp ủy, chính quyền địa phương liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến 28 buổi cho 3.538 lượt quần chúng Nhân dân trên địa bàn và cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị về những nội dung cơ bản của pháp luật về thủy sản, nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản. Tổ chức 12 lớp tập huấn về công tác xử lý vi phạm hành chính cho 1.105 lượt cán bộ, nhân viên trong lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh về các quy định của pháp luật xử lý vi phạm hành chính để đảm bảo tính thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện. Ngoài ra, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh cử cán bộ tham gia 02 lớp tập huấn nghiệp vụ, pháp luật năm 2024 bằng hình thức trực tuyến do Cục Phòng, chống ma túy và Tội phạm tổ chức, có 66 người tham gia.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức 04

cuộc kiểm tra⁷, đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ven biển, Ban Quản lý các cảng cá trên địa bàn tỉnh trong việc tổ chức khắc phục theo 04 nhóm khuyến nghị của EC, trong đó có nội dung kiểm tra việc thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực thủy sản. Qua công tác kiểm tra của Đoàn công tác đã giúp các địa phương, đơn vị chấn chỉnh, khắc phục về chống khai thác IUU, thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

Thực hiện kế hoạch về chống khai thác IUU hàng năm của tỉnh⁸, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp với lực lượng Công an, Biên phòng và Ủy ban nhân dân cấp xã ven biển tổ chức 75 chuyến/đợt tuần tra, kiểm soát trên các vùng biển ven bờ của tỉnh, có tổng số 653 lượt tàu cá được kiểm tra, trong đó phát hiện 97 vụ tàu cá vi phạm, xử phạt theo thẩm quyền và kiến nghị Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT xử phạt theo thẩm quyền 97 vụ.

Theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong kỳ báo cáo Bộ đội Biên phòng tỉnh đã ban hành 02 Kế hoạch kiểm tra công tác phòng, chống ma túy và tội phạm tại các đơn vị, trong đó có lồng ghép nội dung kiểm tra hồ sơ xử lý vi phạm hành chính; thông qua công tác kiểm tra đã kịp thời phát hiện và khắc phục được những tồn tại, hạn chế, từng bước đưa công tác xử lý vi phạm hành chính đi vào nề nếp, đảm bảo đúng quy định.

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN

1. Tình hình vi phạm hành chính

Tình trạng khai thác thủy sản bằng nghề cấm, công cụ cấm thường hoạt động vào ban đêm, có tổ chức chặt chẽ, các đối tượng cử người theo dõi lực lượng tuần tra, kiểm soát gây khó khăn trong việc phát hiện đối tượng vi phạm; các đối tượng làm nghề xung điện, xiếc máy, nghề lưới kéo (giã cào) khi bị phát hiện đã bỏ chạy, vứt bỏ ngư cụ xuống biển nhằm phi tang, có trường hợp chống trả lực lượng chức năng quyết liệt. Tình trạng vi phạm hành chính trong hoạt động khai thác thủy sản thời gian qua diễn biến phức tạp, nhưng với sự phối hợp ra quân đồng loạt của các lực lượng tham gia tuần tra trên biển, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nên đã dần từng bước đưa hoạt động khai thác thủy sản vào nề nếp, các lỗi vi phạm chủ yếu là: vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; không có chứng chỉ thuyền trưởng, máy trưởng, không giấy tờ tùy thân khi

⁷ Quyết định số 3326/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn công tác kiểm tra, giám sát, xử lý các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn công tác kiểm tra, xử lý tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu lần thứ 4; Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn công tác kiểm tra trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan để rà soát, xử lý dứt điểm các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

⁸ Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; chuẩn bị đón và làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu lần thứ 5; Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 25/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai đợt cao điểm “180 ngày” ra quân, giải quyết dứt điểm khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 14/3/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai đợt cao điểm “180 ngày” ra quân, giải quyết dứt điểm khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định trên địa bàn tỉnh Bình Định

tham gia hoạt động khai thác thủy sản; sử dụng nghề cấm, công cụ cấm khai thác thủy sản; không đăng ký, đăng kiểm tàu cá...

2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh (các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh) đã phát hiện 107 vụ vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực thủy sản (vi phạm IUU), người có thẩm quyền đã ban hành 107 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số đối tượng bị xử phạt là 107 đối tượng (cá nhân), tổng số tiền xử phạt vi phạm IUU là 10.654.000.000 đồng, tổng số tiền đã nộp phạt 1.638.000.000 đồng (đạt 15,4%), đến nay hầu hết các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đều chưa phát sinh khiếu nại hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại tòa án; trong đó:

- Người có thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và PTNT (Chánh Thanh tra Sở và Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản) đã ban hành 97 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số đối tượng bị xử phạt là 97 đối tượng, số tiền xử phạt 1.638.000.000 đồng (đã chấp hành nộp phạt 100%); tước quyền sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá 07 trường hợp; tịch thu 03 bộ công cụ kích điện khai thác thủy sản; có 50/97 vụ vi phạm quy định về thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá, số tiền phạt là 1.215.000.000/1.638.000.000 đồng (chiếm 74,2%). Trong đó: Chánh Thanh tra Sở ban hành 35 quyết định xử phạt, số đối tượng bị xử phạt là 35 đối tượng, số tiền xử phạt 564.500.000.000 đồng; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản ban hành 62 quyết định xử phạt, số đối tượng bị xử phạt là 62 đối tượng, số tiền xử phạt 1.073.500.000.000 đồng; cụ thể:

- Năm 2023, đã ban hành 73 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số đối tượng bị xử phạt là 73 đối tượng, số tiền xử phạt 1.317.000.000 đồng; trong đó: Chánh Thanh tra Sở ban hành 11 quyết định, số tiền phạt 243.500.000.000 đồng, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản ban hành 62 quyết định, số tiền phạt 1.073.500.000.000 đồng.

- Năm 2024 (đến 31/8/2024), Chánh Thanh tra Sở ban hành 24 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số đối tượng bị xử phạt là 24 đối tượng, số tiền xử phạt 321.000.000 đồng (Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản không còn thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Bộ Chủ huy Bộ đội Biên phòng tham mưu) đã ban hành 10 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép, số đối tượng bị xử phạt là 10 đối tượng, số tiền xử phạt 9.016.000.000 đồng (100% chưa chấp hành nộp phạt); trong đó:

+ Năm 2023, đã ban hành 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số đối tượng bị xử phạt là 02 đối tượng, số tiền xử phạt 1.804.000.000 đồng.

+ Năm 2024 (đến 31/8/2024), đã ban hành 08 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số đối tượng bị xử phạt là 08 đối tượng, số tiền xử phạt 7.212.000.000 đồng.

Hiện nay Ủy ban nhân dân tỉnh giao Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố liên

quan đang tiến hành xác minh tài sản, thu nhập để tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Nguyên nhân các đối tượng chưa chấp hành nộp phạt là do hầu hết có hành vi vi phạm khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép, đã bị nước ngoài bắt giữ người, tịch thu tiêu hủy ngư cụ, tàu cá, số tiền xử phạt về hành vi này quá lớn trong khi tài sản xác minh lại rất ít, không đủ nộp phạt.

Ngoài ra, các đơn vị thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính 75 vụ/97 đối tượng, với số tiền 1.694.150.000 đồng (100% đã chấp hành nộp phạt). Trong đó, xử phạt vi phạm hành chính về IUU 28 vụ/28 đối tượng/1.271.850.000 đồng; áp dụng hình thức phạt bổ sung tước quyền sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá 20 trường hợp; tịch thu 03 bộ công cụ kích điện để khai thác thủy sản.

3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: Không

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế chủ yếu trong thực tiễn xử lý các trường hợp chủ tàu cá “khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép”

- Các tàu cá vi phạm hầu hết di chuyển ngư trường dài ngày vào các tỉnh phía Nam; thuyền trưởng, thuyền viên được chủ tàu thuê mượn ở nhiều địa phương khác nhau nên công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát gặp nhiều khó khăn, đặc biệt trong việc xác định thông tin về nhân thân của cá nhân vi phạm để lập biên bản vi phạm hành chính.

- Cơ quan chức năng nước ngoài từ khi bắt giữ, xử lý tàu cá, trả ngư dân về Việt Nam đều không cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc, dẫn đến nhiều vụ việc kéo dài, do không đủ chứng cứ chứng minh hành vi vi phạm.

- Có nhiều vụ việc các cơ quan chức năng của tỉnh nhận được thông tin từ Đại sứ quán Việt Nam ở nước ngoài về tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ do vi phạm vùng biển của nước sở tại; khi Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh làm việc với chủ tàu cá, đại diện chủ tàu cá (không trực tiếp đi trên tàu cá) để ghi nhận vụ việc, cơ quan chức năng gặp nhiều khó khăn trong việc xác định các tình tiết liên quan đến vụ việc để lập Biên bản vi phạm hành chính và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính khi chủ tàu/thuyền trưởng còn đang bị giam giữ ở nước ngoài.

- Các trường hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhưng chủ tàu/thuyền trưởng không có khả năng nộp phạt do tàu cá, ngư lưới cụ đã bị nước ngoài tịch thu, phá hủy; phần lớn chủ tàu/thuyền trưởng không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản, tài khoản ngân hàng để áp dụng biện pháp cưỡng chế.

2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật

Trong quá trình thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan chức năng có một số khó khăn, vướng mắc là do văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có một số nội dung quy định chưa phù hợp; cụ thể:

- Tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “... *trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa.*”. Quy định trên gây khó khăn cho cơ quan thực thi pháp luật; bởi vì, trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, nếu vụ việc phát hiện vào thứ bảy hoặc chủ nhật, hoặc trong trường hợp phức tạp, cần nhiều thời gian để xác minh, làm rõ nhằm xác định đúng thẩm quyền xử phạt, sau đó mới có thể hoàn thiện hồ sơ và chuyển cho người có thẩm quyền để xử phạt, như vậy theo quy định hiện hành không đủ thời gian để thực hiện.

- Tại điểm b khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “*Trường hợp không xác định được người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp của tang vật, phương tiện thì người ra quyết định tạm giữ phải thông báo 02 lần trên phương tiện thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương nơi tạm giữ tang vật, phương tiện... Hết thời hạn 01 năm, kể từ ngày thông báo lần thứ hai nếu người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính*”. Quy định thời hạn hết 01 năm là quá dài để xử lý một vụ việc vi phạm hành chính, làm cho tang vật, phương tiện bị tạm giữ lâu ngày không được xử lý sẽ hư hỏng, suy giảm về chất lượng, phát sinh kinh phí thuê trông giữ tang vật, phương tiện...

- Tại khoản 2 Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định về thẩm quyền của Thanh tra gồm: “*Chánh Thanh tra sở;... Chi cục trưởng Chi cục về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản, thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, lâm nghiệp, phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;...*”. Tuy nhiên, Luật Thanh tra năm 2022 và Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, các chi cục thuộc Sở hiện nay không còn được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành nên thẩm quyền xử phạt của Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản không còn, nên tính kịp thời trong xử phạt vi phạm hành chính hạn chế. Hầu hết các tàu cá sau khi đi khai thác về tranh thủ mua sắm vật tư, nhiên liệu để tiếp tục ra khơi ngay, nên người vi phạm có nhu cầu thi hành sớm quyết định xử phạt vi phạm hành chính (nếu có vi phạm); theo đó, Chi cục Thủy sản phải làm thủ tục chuyển hồ sơ xử phạt cho Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét theo thẩm quyền, mất nhiều thời gian, làm chậm chuyển biến của các chủ tàu cá.

3. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

3.1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật bảo đảm cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan chức năng nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là chưa có nơi tạm giữ, kho bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (kho lạnh bảo quản thủy sản, nơi tạm giữ tàu cá vi phạm...), do vậy gặp nhiều khó khăn trong việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và đảm bảo thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với Bộ đội Biên phòng hiện nay những cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hành chính chủ yếu là cán bộ kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách nên việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính chưa chuyên sâu.

3.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

Bình Định có khoảng 500 tàu cá thường xuyên di chuyển ngư trường hoạt động ở các tỉnh phía Nam, đây là nhóm đối tượng có nguy cơ cao vi phạm khai thác thủy sản trái phép vùng biển nước ngoài; hàng năm các chủ tàu cá không về địa phương, vì vậy việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhóm đối tượng này gặp nhiều khó khăn.

3.3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính

Hàng năm, việc xây dựng kế hoạch tuần tra, kiểm soát đều có phối hợp giữa các lực lượng chức năng (Thủy sản, Công an, Biên phòng và chính quyền địa phương liên quan) cùng tham gia tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm hành chính tàu cá hoạt động trên biển, nhất là đánh bắt thủy sản bằng thuốc nổ, sử dụng xung điện, xiếc máy; việc phối hợp cần có sự trao đổi, thống nhất theo kế hoạch, nên các đối tượng thường biết trước lịch trình di chuyển của Đoàn liên ngành tuần tra, kiểm soát trên biển và cử người để cảnh giới, né tránh, nên lực lượng chức năng khó phát hiện vi phạm.

4. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

4.1. Nguyên nhân chủ quan

Một bộ phận cán bộ, công chức của các lực lượng chức năng liên quan trong quá trình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn có lúc chủ quan, chưa chịu khó nghiên cứu quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói chung và trong lĩnh vực thủy sản nói riêng, nên trong xử lý có nơi còn lúng túng; công tác phối hợp của các lực lượng chức năng trong xử lý vi phạm hành chính có lúc, có nơi chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

4.2. Nguyên nhân khách quan

- Nguồn lợi thủy sản ven bờ ngày càng cạn kiệt, một số chủ tàu/thuyền trưởng vì háms lợi nên cố tình đưa tàu cá đi khai thác thủy sản trái phép vùng biển nước ngoài, những tàu cá này thường xuyên di chuyển ngư trường ở các tỉnh phía Nam, hàng năm không về địa phương, không thuộc diện phải lắp đặt thiết bị giám

sát hành trình (do tàu cá có chiều dài từ 12 mét đến dưới 15 mét), các cơ quan chức năng không thể quản lý được khi tàu cá hoạt động trên biển, nên tàu cá khai thác trái phép vùng biển nước ngoài có dấu hiệu tăng so với năm 2023.

- Việc phát hiện vi phạm hành chính khi tàu cá hoạt động trên biển hiện nay chủ yếu phát hiện qua hệ thống giám sát tàu cá ở Trạm bờ đối với tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên, việc cơ quan chức năng có trách nhiệm chứng minh hành vi vi phạm của chủ tàu/thuyền trưởng tàu cá là rất khó khăn, nhất là vi phạm không thực hiện đúng quy định khi thiết bị giám sát hành trình tàu cá mất kết nối cần phải xác minh nguyên nhân, làm việc với chủ tàu/thuyền trưởng...

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói chung và lĩnh vực thủy sản nói riêng từng bước được hoàn thiện, tuy nhiên việc áp dụng trong thực tiễn vẫn còn một số quy định chưa phù hợp, thẩm quyền xử phạt của một số chức danh chưa được quy định (Chi cục trưởng Chi cục: Thủy sản, Kiểm ngư thuộc Sở) nhưng chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời.

5. Đề xuất, kiến nghị

Từ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Tư pháp xem xét đề xuất cơ quan có thẩm quyền một số nội dung sau đây:

- Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) theo hướng: kéo dài thời hạn chuyên biên bản và các tài liệu khác cho người có thẩm quyền xử phạt trong trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản.

- Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm b khoản 4 Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) theo hướng: giảm thời hạn còn dưới 01 năm, kể từ ngày thông báo lần thứ hai nếu người vi phạm, chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp không đến nhận thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, người có thẩm quyền phải ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

- Sửa đổi, bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) theo hướng: tách thẩm quyền của Thanh tra và bổ sung thẩm quyền của các chức danh khác (chi cục trưởng của các chi cục trực thuộc sở) khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý, nếu phát hiện vi phạm hành chính thì có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Bổ sung quy định về lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài từ 12 mét đến dưới 15 mét hành nghề câu mực (chụp mực) và một số nghề đặc thù khác có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài (Luật Thủy sản năm 2017 chỉ quy định bắt buộc tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình).

- Bổ sung hướng dẫn về việc bố trí nơi tạm giữ, kho bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính (kho lạnh bảo quản thủy sản tạm giữ, nơi tạm giữ tàu cá vi phạm...).

- Cơ quan chức năng, định kỳ quan tâm tổ chức tập huấn, hướng dẫn, chia

sẽ kinh nghiệm trong công tác xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực thủy sản cho các lực lượng chức năng của tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng trong thực thi công vụ về xử lý vi phạm hành chính.

(Đính kèm Phụ lục: Danh mục hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính)

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Định (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/8/2024)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn kiểm tra;
- CT, các PCT UBND tỉnh
- BCH Bộ đội BP tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (17b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

DANH MỤC HỒ SƠ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số/BC-UBND ngày... tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Số quyết định, ngày/tháng/năm ban hành	Người ban hành quyết định	Hành vi vi phạm (ghi cụ thể hành vi, tên điểm, điều, khoản của Nghị định xử phạt được áp dụng)	Hình thức xử phạt	Số tiền xử phạt (đồng)	Tình hình thi hành quyết định
I	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định (Biên phòng tham mưu)				9.016.000.000	
1	3666/QĐ- XPHC ngày 04/10/2023	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019)	Phạt tiền	900.000.000	Chưa thi hành xong
2	3667/QĐ- XPHC ngày 04/10/2023	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	- Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019). - Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định (Điểm a khoản 3 Điều 18 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021).	Phạt tiền	904.000.000	Chưa thi hành xong
3	2146/QĐ- XPHC ngày 19/6/2024	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019)	Phạt tiền	900.000.000	Chưa thi hành xong
4	2147/QĐ- XPHC ngày 19/6/2024	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019)	Phạt tiền	900.000.000	Chưa thi hành xong
5	2148/QĐ- XPHC ngày 19/6/2024	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019)	Phạt tiền	900.000.000	Chưa thi hành xong
6	2149/QĐ- XPHC ngày 19/6/2024	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019)	Phạt tiền	900.000.000	Chưa thi hành xong

7	2150/QĐ-XPHC ngày 19/6/2024	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019)	Phạt tiền	900.000.000	Chưa thi hành xong
8	3104/QĐ-XPHC ngày 29/8/2024	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	- Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019) - Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định (Điểm a khoản 3 Điều 18 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021).	Phạt tiền	904.000.000	Chưa thi hành xong
9	3105/QĐ-XPHC ngày 29/8/2024	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	- Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019) - Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định (Điểm a khoản 3 Điều 18 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021).	Phạt tiền	904.000.000	Chưa thi hành xong
10	3106/QĐ-XPHC ngày 29/8/2024	Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định	- Khai thác thủy sản tại vùng biển của quốc gia, vùng lãnh thổ khác mà không có giấy phép (Điểm b khoản 3 Điều 20 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019) - Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định (Điểm a khoản 3 Điều 18 của Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021).	Phạt tiền	904.000.000	Chưa thi hành xong
II	Sở Nông nghiệp và PTNT (Chánh Thanh tra Sở, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản)				1.638.000.000	
1	01/QĐ-XPHC ngày 08/02/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
2	02/QĐ-XPHC ngày 09/02/2023	Chi cục trưởng	Sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản đối với trường hợp không sử dụng tàu cá; khoản 1	Phạt tiền	4.000.000	Đã thi hành xong

			Điều 28 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP			
3	03/QĐ-XPHC ngày 09/02/2023	Chi cục trưởng	Sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản đối với trường hợp không sử dụng tàu cá; khoản 1 Điều 28 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	4.000.000	Đã thi hành xong
4	04/QĐ-XPHC ngày 09/3/2023	Chi cục trưởng	Sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản đối với trường hợp không sử dụng tàu cá; khoản 1 Điều 28 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	4.000.000	Đã thi hành xong
5	05/QĐ-XPHC ngày 30/3/2023	Phó Chi cục trưởng	Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá hết hạn; khoản 3 Điều 33 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	17.500.000	Đã thi hành xong
6	06/QĐ-XPHC ngày 30/3/2023	Phó Chi cục trưởng	Không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định; điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	7.500.000	Đã thi hành xong
7	07/QĐ-XPHC ngày 30/3/2023	Phó Chi cục trưởng	Không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định; điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	7.500.000	Đã thi hành xong
8	08/QĐ-XPHC ngày 31/3/2023	Phó Chi cục trưởng	Không có tên trong Sổ Danh bạ thuyền viên tàu cá; khoản 2 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	1.500.000	Đã thi hành xong
9	09/QĐ-XPHC ngày 31/3/2023	Phó Chi cục trưởng	Không mang theo giấy tờ tùy thân; khoản 1 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	1.500.000	Đã thi hành xong
			Không có tên trong Sổ Danh bạ thuyền viên tàu cá; khoản 2 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP		400.000	
10	10/QĐ-XPHC ngày 31/3/2023	Trưởng phòng P. Kiểm ngư - Thanh tra TS	Không mang theo giấy tờ tùy thân; khoản 1 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	400.000	Đã thi hành xong
11	11/QĐ-XPHC ngày 31/3/2023	Trưởng phòng P. Kiểm ngư - Thanh tra TS	Không mang theo giấy tờ tùy thân; khoản 1 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	400.000	Đã thi hành xong
12	12/QĐ-XPHC ngày 03/4/2023	Phó Chi cục trưởng	Không có tên trong Sổ Danh bạ thuyền viên tàu cá; khoản 2 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	1.500.000	Đã thi hành xong
13	13/QĐ-XPHC ngày 03/4/2023	Phó Chi	Không mang theo giấy tờ tùy thân; khoản 1 Điều 38 Nghị định	Phạt tiền	400.000	Đã thi hành

		cục trưởng	số 42/2019/NĐ-CP			xong
14	14/QĐ-XPHC ngày 03/4/2023	Phó Chi cục trưởng	Không mang theo giấy tờ tùy thân; khoản 1 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	400.000	Đã thi hành xong
15	15/QĐ-XPHC ngày 19/4/2023	Chi cục trưởng	Ghi không đúng nhật ký khai thác; điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	7.500.000	Đã thi hành xong
16	16/QĐ-XPHC ngày 24/4/2023	Chi cục trưởng	Vi phạm quy định về vùng khai thác; khoản 4 Điều 21 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
17	17/QĐ-XPHC ngày 27/4/2023	Chi cục trưởng	Ghi không đúng nhật ký khai thác; điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	5.000.000	Đã thi hành xong
18	18/QĐ-XPHC ngày 27/4/2023	Chi cục trưởng	Ghi không đúng nhật ký khai thác; điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	5.000.000	Đã thi hành xong
19	19/QĐ-XPHC ngày 27/4/2023	Chi cục trưởng	Ghi không đúng nhật ký khai thác; điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	7.500.000	Đã thi hành xong
20	20/QĐ-XPHC ngày 27/4/2023	Chi cục trưởng	Không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định; điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	7.500.000	Đã thi hành xong
21	21/QĐ-XPHC ngày 27/4/2023	Chi cục trưởng	Không có chứng chỉ máy trưởng theo quy định; điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	7.500.000	Đã thi hành xong
22	22/QĐ-XPHC ngày 04/5/2023	Chi cục trưởng	Ghi không đúng nhật ký khai thác; điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	5.000.000	Đã thi hành xong
23	23/QĐ-XPHC ngày 08/5/2023	Chi cục trưởng	Ghi không đúng nhật ký khai thác; điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	7.500.000	Đã thi hành xong
24	24/QĐ-XPHC ngày 25/5/2023	Chi cục trưởng	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên tàu cá hết hạn; khoản 2 Điều 18 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP	Phạt tiền	30.000.000	Đã thi hành xong
25	25/QĐ-XPHC ngày 19/5/2023	Chi cục trưởng	Không thực hiện quy định khi thiết bị GSHT bị hỏng; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
26	26/QĐ-XPHC ngày 25/5/2023	Chi cục trưởng	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên tàu cá hết hạn; khoản 2 Điều 18 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP	Phạt tiền	35.000.000	Đã thi hành xong
27	27/QĐ-XPHC ngày 26/5/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong

			mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP			
28	28/QĐ-XPHC ngày 26/5/2023	Chi cục trưởng	Viết số tàu cá không đúng quy định; điểm a khoản 1 Điều 37 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	2.500.000	Đã thi hành xong
29	29/QĐ-XPHC ngày 26/5/2023	Chi cục trưởng	Không có chứng chỉ thuyền trưởng theo quy định; điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	7.500.000	Đã thi hành xong
30	30/QĐ-XPHC ngày 31/5/2023	Chi cục trưởng	Vi phạm quy định về vùng khai thác; khoản 4 Điều 21 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
31	31/QĐ-XPHC ngày 26/6/2023	Chi cục trưởng	Không thực hiện quy định khi thiết bị GSHT bị hỏng; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
32	32/QĐ-XPHC ngày 26/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
33	33/QĐ-XPHC ngày 26/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
34	34/QĐ-XPHC ngày 26/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
35	35/QĐ-XPHC ngày 26/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
36	36/QĐ-XPHC ngày 26/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong

37	37/QĐ-XPHC ngày 27/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
38	38/QĐ-XPHC ngày 27/6/2023	Chi cục trưởng	Vi phạm quy định về vùng khai thác; khoản 4 Điều 21 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
39	39/QĐ-XPHC ngày 27/6/2023	Chi cục trưởng	Không thực hiện quy định khi thiết bị GSHT bị hỏng; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
40	40/QĐ-XPHC ngày 29/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
41	41/QĐ-XPHC ngày 29/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
42	42/QĐ-XPHC ngày 29/6/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
43	43/QĐ-XPHC ngày 30/6/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
44	44/QĐ-XPHC ngày 30/6/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
45	45/QĐ-XPHC ngày 030/6/2023	Phó Chi cục	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong

		trưởng	tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP			
46	46/QĐ-XPHC ngày 03/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
47	47/QĐ-XPHC ngày 03/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
48	48/QĐ-XPHC ngày 05/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
49	49/QĐ-XPHC ngày 03/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
50	50/QĐ-XPHC ngày 03/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
51	51/QĐ-XPHC ngày 03/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
52	52/QĐ-XPHC ngày 03/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong

			42/2019/NĐ-CP			
53	53/QĐ-XPHC ngày 04/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
54	54/QĐ-XPHC ngày 05/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
55	55/QĐ-XPHC ngày 05/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
56	56/QĐ-XPHC ngày 05/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
57	57/QĐ-XPHC ngày 06/7/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
58	58/QĐ-XPHC ngày 06/7/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
59	59/QĐ-XPHC ngày 10/7/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong

60	60/QĐ-XPHC ngày 27/7/2023	Chi cục trưởng	Không duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành Xong
61	61/QĐ-XPHC ngày 31/7/2023	Phó Chi cục trưởng	Không thực hiện quy định khi thiết bị GSHT bị hỏng; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
62	62/QĐ-XPHC ngày 08/8/2023	Chi cục trưởng	Không thực hiện quy định khi thiết bị GSHT bị hỏng; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
63	66/QĐ-XPHC ngày 19/9/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
64	67/QĐ-XPHC ngày 19/9/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
65	68/QĐ-XPHC ngày 19/9/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
66	72/QĐ-XPHC ngày 28/9/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
67	76/QĐ-XPHC ngày 06/10/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tước quyền sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá.	25.000.000	Đã thi hành xong
68	78/QĐ-XPHC ngày 09/10/2023	Chánh Thanh tra Sở	Không thông báo các thông tin theo quy định cho tổ chức quản lý cảng cá trước khi vào hoặc rời cảng cá theo quy định; điểm a khoản 1 Điều 39 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	3.500.000	Đã thi hành xong
69	80/QĐ-XPHC ngày 11/10/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm b	- Phạt tiền. - Tước quyền	25.000.000	Đã thi hành xong

			khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá.		
70	82/QĐ-XPHC ngày 11/10/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tước quyền sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá.	25.000.000	Đã thi hành xong
71	84/QĐ-XPHC ngày 12/10/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tước quyền sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá.	25.000.000	Đã thi hành xong
72	97/QĐ-XPHC ngày 03/11/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tước quyền sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá.	25.000.000	Đã thi hành xong
73	111/QĐ-XPHC ngày 23/11/2023	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
74	11/QĐ-XPHC ngày 18/01/2024	Chánh Thanh tra Sở	Thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	20.000.000	Đã thi hành xong
75	33/QĐ-XPHC ngày 22/3/2024	Chánh Thanh tra Sở	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; khoản 2 Điều 18 Nghị định số 115/2018/NĐ-CP	Phạt tiền	15.000.000	Đã thi hành xong
76	35/QĐ-XPHC ngày 29/3/2024	Chánh Thanh tra Sở	Thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
77	36/QĐ-XPHC ngày 29/3/2024	Chánh Thanh tra Sở	Thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
78	37/QĐ-XPHC ngày 29/3/2024	Chánh Thanh tra Sở	Thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong

			điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP			
79	49/QĐ-XPHC ngày 26/4/2024	Chánh Thanh tra Sở	Thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm c khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	Phạt tiền	25.000.000	Đã thi hành xong
80	51/QĐ-XPHC ngày 02/5/2024	Chánh Thanh tra Sở	Sử dụng điện để khai thác thủy sản; điểm a khoản 3 Điều 28 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tịch thu công cụ.	17.500.000	Đã thi hành xong
81	61/QĐ-XPHC ngày 20/5/2024	Chánh Thanh tra Sở	Sử dụng điện để khai thác thủy sản; điểm a khoản 3 Điều 28 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tịch thu công cụ.	17.500.000	Đã thi hành xong
82	69/QĐ-XPHC ngày 28/5/2024	Chánh Thanh tra Sở	Quy định về đăng ký tàu cá; điểm b khoản 4 Điều 37 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	9.000.000	Đã thi hành xong
83	75/QĐ-XPHC ngày 04/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá; điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 42/2019/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tước quyền sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá.	25.000.000	Đã thi hành xong
84	76/QĐ-XPHC ngày 04/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Không thông báo thông tin theo quy định cho tổ chức quản lý cảng cá trước khi vào cảng cá theo quy định; điểm a khoản 1 Điều 39 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	3.500.000	Đã thi hành xong
85	77/QĐ-XPHC ngày 05/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Sử dụng điện để khai thác thủy sản; điểm b khoản 3 Điều 28 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tịch thu công cụ.	17.500.000	Đã thi hành xong
86	78/QĐ-XPHC ngày 05/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về đăng ký tàu cá; điểm b khoản 4 Điều 37 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	9.000.000	Đã thi hành xong
87	80/QĐ-XPHC ngày 07/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về đăng ký tàu cá; điểm b khoản 4 Điều 37 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	9.000.000	Đã thi hành xong
88	82/QĐ-XPHC ngày 10/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về đăng ký tàu cá; điểm a khoản 4 Điều 37 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	7.000.000	Đã thi hành xong
89	83/QĐ-XPHC ngày 11/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về đăng ký tàu cá; điểm a khoản 4 Điều 37 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	7.000.000	Đã thi hành xong
90	84/QĐ-XPHC ngày 13/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về đăng ký tàu cá; điểm a khoản 4 Điều 37 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	7.000.000	Đã thi hành xong
91	86/QĐ-XPHC ngày 26/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thuyền viên, người làm việc trên tàu cá;	Phạt tiền	4.000.000	Đã thi hành xong

			điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP			
92	87/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thuyền viên, người làm việc trên tàu cá; điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	4.000.000	Đã thi hành xong
93	91/QĐ-XPHC ngày 10/7/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về đăng ký tàu cá; điểm b khoản 4 Điều 37 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	9.000.000	Đã thi hành xong
94	99/QĐ-XPHC ngày 08/8/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về đăng ký tàu cá; điểm a khoản 4 Điều 37 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	7.000.000	Đã thi hành xong
95	101/QĐ-XPHC ngày 13/8/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thuyền viên, người làm việc trên tàu cá; điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	4.000.000	Đã thi hành xong
96	104/QĐ-XPHC ngày 15/8/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về thuyền viên, người làm việc trên tàu cá; điểm a khoản 3 Điều 38 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	Phạt tiền	4.000.000	Đã thi hành xong
97	108/QĐ-XPHC ngày 27/8/2024	Chánh Thanh tra Sở	Vi phạm quy định về vùng khai thác thủy sản; khoản 4 Điều 21 Nghị định số 38/2024/NĐ-CP	- Phạt tiền. - Tước quyền sử dụng chứng chỉ thuyền trưởng tàu cá.	25.000.000	Đã thi hành xong
	Tổng cộng				10.654.000.000	